

Số: 16/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị T.

- B bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Phạm Thị T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu 3, xã T, thành phố Hải Phòng;

+ Người bị kiện: Anh Phạm Văn B, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu 3, xã T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo B bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong B bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong B bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B có 01 con chung là Phạm Quốc B1, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2018. Anh chị thỏa thuận: Anh B trực tiếp nuôi

con. Việc cấp dưỡng cho con, chị T, anh B tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- Cơ quan THADS thành phố Hải Phòng để thi hành;
- UBND xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng (nay là xã Tiên Minh), thành phố Hải Phòng; (ĐKKH số 61/2017);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang